

QUYẾT ĐỊNH
Về việc công nhận danh sách sinh viên năm thứ nhất
năm học 2021-2022, Trường Du lịch

GIÁM ĐỐC ĐẠI HỌC HUẾ

Căn cứ Nghị định 30/CP ngày 04 tháng 4 năm 1994 của Chính phủ về việc thành lập Đại học Huế;

Căn cứ Thông tư số 10/2020/TT-BGDĐT ngày 14 tháng 5 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của đại học vùng và các cơ sở giáo dục đại học thành viên;

Căn cứ Quyết định số 20/QĐ-HĐĐH ngày 31 tháng 7 năm 2020 của Hội đồng Đại học Huế về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Đại học Huế và Quyết định số 07/QĐ-HĐĐH ngày 19 tháng 01 năm 2021 của Hội đồng Đại học Huế về việc sửa đổi, bổ sung một số điều Quy chế tổ chức và hoạt động của Đại học Huế;

Căn cứ Quy chế tuyển sinh trình độ đại học; tuyển sinh trình độ cao đẳng ngành Giáo dục Mầm non ban hành kèm theo Thông tư 09/2020/TT-BGDĐT ngày 07 tháng 5 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Thông tư số 16/2021/TT-BGDĐT ngày 01 tháng 6 năm 2021 về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế tuyển sinh trình độ đại học; tuyển sinh trình độ cao đẳng ngành Giáo dục Mầm non ban hành kèm theo Thông tư số 09/2020/TT-BGDĐT ngày 07 tháng 5 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Theo đề nghị của Trưởng ban Đào tạo và Công tác sinh viên Đại học Huế,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận **581** sinh viên năm thứ nhất, năm học 2021-2022, Trường Du lịch, đã trúng tuyển trong kỳ tuyển sinh đại học hệ chính quy năm 2021 và nhập học theo các ngành sau (danh sách kèm theo).

Điều 2. Trường Du lịch có trách nhiệm tổ chức, quản lý, đào tạo sinh viên theo đúng quy chế, quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo và của Đại học Huế.

Điều 3. Chánh Văn phòng, Trưởng ban Đào tạo và Công tác sinh viên, Hiệu trưởng Trường Du lịch và những sinh viên có tên trong danh sách nêu ở Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- PGĐ Trương Quý Tùng (để biết);
- Lưu: VT, ĐTCTSV. TTQ.

GIÁM ĐỐC

Nguyễn Quang Linh

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
ĐẠI HỌC HUẾ

DANH SÁCH SINH VIÊN NĂM THỨ NHẤT HỆ CHÍNH QUY NĂM HỌC 2021-2022

(Kèm theo Quyết định số 2016/QĐ-ĐHH ngày 20 tháng 12 năm 2021 của Giám đốc Đại học Huế)

1. Ngành 7810101 - Du lịch

Stt	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Phái	Khu vực	Đối tượng	Điểm XT	Ghi chú
1	21D4040001	Đoàn Thị Khánh Dương	24/12/2003	Nữ	2NT		24.30	Xét học bạ
2	21D4040002	Hoàng Ánh Dương	20/11/2003	Nữ	2		20.05	Xét học bạ
3	21D4040004	Nguyễn Thị Thúy Hằng	18/04/2002	Nữ	2		20.05	Xét học bạ
4	21D4040005	Nguyễn Cảnh Hưng	18/01/2003	Nam	2		19.85	Xét học bạ
5	21D4040006	Nguyễn Ngọc Phương Linh	09/10/2003	Nữ	2		19.95	Xét học bạ
6	21D4040007	Phan Thị Quỳnh Ly	22/10/2003	Nữ	1		23.05	Xét học bạ
7	21D4040008	Nguyễn Thị Hồng Ngọc	02/07/2003	Nữ	2NT		21.10	Xét học bạ
8	21D4040009	Nguyễn Thanh Uyên Nhi	13/11/2003	Nữ	2		19.85	Xét học bạ
9	21D4040010	Nguyễn Ngọc Mai Nhi	14/12/2002	Nữ	2		20.65	Xét học bạ
10	21D4040011	Nguyễn Thị Cẩm Phước	27/06/2003	Nữ	2NT		21.7	Xét học bạ
11	21D4040012	Trần Văn Nhật Quang	15/01/2003	Nam	2		19.55	Xét học bạ
12	21D4040013	Nguyễn Tổng Khánh Quỳnh	14/05/2003	Nữ	2		19.45	Xét học bạ
13	21D4040014	Huỳnh Thị Thu Sương	24/04/2003	Nữ	2NT		19.8	Xét học bạ
14	21D4040016	Hoàng Thị Huyền Trang	10/06/2003	Nữ	2		19.85	Xét học bạ
15	21D4040017	Lê Nguyễn Xuân Trang	28/04/2003	Nữ	2		20.45	Xét học bạ
16	21D4040018	Dương Thị Khánh Trang	19/12/2003	Nữ	2		21.05	Xét học bạ
17	21D4040019	Nguyễn Việt Minh Trí	23/08/2003	Nam	2NT		22.60	Xét học bạ
18	21D4040020	Hà Văn Việt Tuyền	27/10/2003	Nam	2		20.65	Xét học bạ
19	21D4040023	Hoàng Nguyễn Mai Linh	28/10/2003	Nữ	2		23.35	Xét học bạ
20	21D4040025	Nguyễn Ngọc Tuyết Nhi	03/10/2003	Nữ	2NT		23.2	Xét học bạ
21	21D4040026	Nguyễn Thị Yên Nhi	12/08/2003	Nữ	1		21.65	Xét học bạ
22	21D4040027	Lê Văn Phi	22/01/2003	Nam	2NT		21.9	Xét học bạ
23	21D4040028	Dương Thanh Phòng	14/03/2003	Nam	2NT		21.20	Xét học bạ
24	21D4040029	Đặng Công Minh Trung	17/03/2003	Nam	2		21.05	Xét học bạ
25	21D4040032	Đặng Duy Đại	26/03/2003	Nam	2		21.95	Xét học bạ
26	21D4040038	Nguyễn Nhật Anh	21/09/2003	Nam	2NT		20.5	Xét điểm thi
27	21D4040042	Hồ Thị Kim Anh	04/09/2003	Nữ	2NT		17.25	Xét điểm thi
28	21D4040046	Hồ Thị Nguyệt Ánh	18/03/2003	Nữ	1	01	17.75	Xét điểm thi
29	21D4040053	Nguyễn Ngọc Đạt	07/06/2003	Nam	2		18.5	Xét điểm thi
30	21D4040054	Nguyễn Thành Đạt	08/10/2003	Nam	2NT		18.8	Xét điểm thi
31	21D4040060	Trần Minh Đức	02/02/2003	Nam	2		23.15	Xét điểm thi
32	21D4040066	Lê Thị Thùy Dương	01/04/2003	Nữ	2		22.25	Xét điểm thi
33	21D4040070	Nguyễn Hương Giang	01/01/2003	Nữ	2		18.25	Xét điểm thi
34	21D4040084	Nguyễn Thị Mỹ Hiền	10/07/2003	Nữ	2		17.25	Xét điểm thi
35	21D4040088	Thiều Nhật Hoàng	20/07/2003	Nam	2		22.25	Xét điểm thi
36	21D4040094	Nguyễn Quốc Hùng	03/08/2003	Nam	2		20.75	Xét điểm thi
37	21D4040096	Trần Việt Quốc Hưng	07/12/2003	Nam	2		20.25	Xét điểm thi
38	21D4040097	Mai Khánh Hưng	04/06/2002	Nam	2		19.7	Xét điểm thi
39	21D4040103	Trương Công Huy	11/06/2003	Nam	1		21.65	Xét điểm thi
40	21D4040108	Trương Thị Thu Huyền	22/01/2003	Nữ	2NT		18	Xét điểm thi
41	21D4040113	Nguyễn Trần Anh Kiệt	20/06/2002	Nam	2		19.75	Xét điểm thi

Stt	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Phái	Khu vực	Đối tượng	Điểm XT	Ghi chú
42	21D4040123	Hồ Thị Tiểu Linh	08/02/1999	Nữ	2NT		21.9	Xét điểm thi
43	21D4040128	Nguyễn Hồng Long	23/01/2003	Nam	2		21.85	Xét điểm thi
44	21D4040129	Trần Đức Long	05/05/2003	Nam	2		23	Xét điểm thi
45	21D4040131	Trần Nguyễn Thanh Long	31/07/2003	Nam	2NT		19.25	Xét điểm thi
46	21D4040140	Bùi Thị Trà My	14/04/2002	Nữ	2NT		18.55	Xét điểm thi
47	21D4040148	Ngô Đức Nghĩa	08/10/2003	Nam	2NT		19	Xét điểm thi
48	21D4040152	Đặng Thị Tuyết Ngọc	27/03/2003	Nữ	3		24.45	Xét điểm thi
49	21D4040154	Nguyễn Viết Ngừng	16/06/2001	Nam	1		22.4	Xét điểm thi
50	21D4040165	Trần Thị Phương Nhi	13/04/2003	Nữ	2		20.35	Xét điểm thi
51	21D4040166	Nguyễn Hạ Thảo Nhi	23/10/2003	Nữ	2		19.6	Xét điểm thi
52	21D4040171	Lê Thị Phương Nhi	15/05/2003	Nữ	2		21.9	Xét điểm thi
53	21D4040179	Ngô Thị Niệm	28/12/2002	Nữ	2NT		19.5	Xét điểm thi
54	21D4040185	Trần Thị Thiên Phú	05/04/2003	Nữ	2		17.5	Xét điểm thi
55	21D4040187	Lê Tâm Phước	14/11/2002	Nam	2		17.25	Xét điểm thi
56	21D4040188	Trần Kiên Phước	20/01/2003	Nam	2		21	Xét điểm thi
57	21D4040193	Nguyễn Chí Minh Quang	24/09/2003	Nam	1		19.75	Xét điểm thi
58	21D4040203	Võ Thị Mi Sa	05/10/2003	Nữ	2		19.55	Xét điểm thi
59	21D4040204	Hồ Văn Thanh Sang	30/06/2002	Nam	2		20.85	Xét điểm thi
60	21D4040205	Lê Kim Sang	28/12/2003	Nam	2		18.25	Xét điểm thi
61	21D4040207	Nguyễn Hà Duy Tài	02/12/2003	Nam	2NT		20.5	Xét điểm thi
62	21D4040232	Nguyễn Thị Khánh Thư	05/05/2003	Nữ	2		20.7	Xét điểm thi
63	21D4040235	Từ Hồ Lệ Thuỷ	25/10/2003	Nữ	1		19.6	Xét điểm thi
64	21D4040240	Nguyễn Thị Hà Tiên	25/09/2003	Nữ	1		19.5	Xét điểm thi
65	21D4040246	Phan Gia Trâm	06/06/2003	Nữ	2		18.15	Xét điểm thi
66	21D4040249	Trần Thị Trang	22/08/2001	Nữ	2NT		17.65	Xét điểm thi
67	21D4040253	Võ Văn Quốc Trung	03/04/2002	Nam	2		21.25	Xét điểm thi
68	21D4040270	Trần Việt	30/11/2001	Nam	2		17.8	Xét điểm thi
69	21D4040277	Trần Thị Huyền Vy	19/11/2003	Nữ	2		21.1	Xét điểm thi
70	21D4040279	Hoàng Trần Triệu Vy	26/03/2003	Nữ	1		20.3	Xét điểm thi
71	21D4040290	Nguyễn Thị Mỹ	01/06/2002	Nữ	1		21.85	Xét học bạ
72	21D4040291	Phạm Thị Kim Anh	15/10/2002	Nữ	2		18.75	Xét điểm thi

2. Ngành 7810102 - Du lịch điện tử

Stt	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Phái	Khu vực	Đối tượng	Điểm XT	Ghi chú
1	21D4070001	Lê Thị Ánh	05/02/2002	Nữ	2		21.95	Xét học bạ
2	21D4070002	Nguyễn Thị Diệu Hằng	02/05/2003	Nữ	2		19.65	Xét học bạ
3	21D4070003	Trần Đoàn Quốc Khánh	01/09/2002	Nam	2		19.05	Xét học bạ
4	21D4070004	Phan Thanh Long	15/04/2002	Nam	2		22.25	Xét học bạ
5	21D4070005	Châu Nhật Minh	11/09/2001	Nam	2		21.25	Xét học bạ
6	21D4070011	Lê Quốc Vũ	12/12/2003	Nam	2		19.85	Xét học bạ
7	21D4070012	Trương Thị Nhã Linh	08/11/2003	Nữ	1		19.55	Xét học bạ
8	21D4070014	Phan Thị Thảo Nguyên	22/01/2003	Nữ	2		21.95	Xét học bạ
9	21D4070015	Phan Trần Tiến Đạt	06/07/2002	Nam	2		18.95	Xét học bạ
10	21D4070017	Lê Kim Bảo Thành	02/10/2003	Nam	2		18.95	Xét học bạ
11	21D4070019	Lê Thị Thu Hà	21/02/2003	Nữ	2		19.9	Xét điểm thi
12	21D4070023	Nguyễn Thị Thanh Nga	10/02/2003	Nữ	1		17	Xét điểm thi
13	21D4070026	Phạm Tấn Quân	09/07/2003	Nam	2NT		17.15	Xét điểm thi
14	21D4070027	Nguyễn Duy Thái	10/04/2003	Nam	1		21.95	Xét điểm thi

Stt	Mã SV	Họ và tên		Ngày sinh	Phái	Khu vực	Đối tượng	Điểm XT	Ghi chú
15	21D4070030	Tôn Thất Thanh	Trung	08/10/2003	Nam	2NT		19.45	Xét điểm thi
16	21D4070031	Đặng Nguyễn Anh	Tú	10/12/2003	Nam	2		21.05	Xét điểm thi
17	21D4070036	Huỳnh Tôn	Trung	02/05/2003	Nam	2NT		19.90	Xét điểm thi
18	21D4070037	Tô	Vân	09/07/2002	Nam	1		17.00	Xét điểm thi

3. Ngành 7810104 - Quản trị du lịch và khách sạn

Stt	Mã SV	Họ và tên		Ngày sinh	Phái	Khu vực	Đối tượng	Điểm XT	Ghi chú
1	21D4080001	Lê Thị	Bình	15/11/2003	Nữ	1		25.55	Xét học bạ
2	21D4080002	Dương Thị	Dịu	24/05/2003	Nữ	1		26.15	Xét học bạ
3	21D4080003	Dương Đình Diễm	Hằng	26/03/2003	Nữ	1		24.05	Xét học bạ
4	21D4080004	Hồ Như	Thế	11/06/2002	Nam	2NT		24.30	Xét học bạ
5	21D4080005	Đoàn Thị Bảo	Trâm	10/07/2003	Nữ	2NT		25.40	Xét học bạ
6	21D4080006	Hoàng Nguyễn Bảo	Trân	22/08/2003	Nữ	2		25.95	Xét học bạ
7	21D4080022	Hoàng Kim	Hoàn	12/09/2002	Nam	2NT		23.25	Xét điểm thi
8	21D4080023	Nguyễn Văn	Hoàng	18/03/2003	Nam	1		24	Xét điểm thi
9	21D4080024	Nguyễn Văn Việt	Hoàng	27/06/2003	Nam	2		24.05	Xét điểm thi
10	21D4080034	Võ Thị Kim	Lợi	28/08/2003	Nữ	1		27.75	Xét điểm thi
11	21D4080040	Nguyễn Thị	Năm	15/02/2003	Nữ	1		24.45	Xét điểm thi
12	21D4080041	Phan Xuân Hiền	Ngọc	26/09/2003	Nữ	2		26.25	Xét điểm thi
13	21D4080042	Phan Dương Trung	Nguyên	03/02/2003	Nam	2NT		23.35	Xét điểm thi
14	21D4080050	Nguyễn Thị	Ny	04/03/2003	Nữ	2		21.25	Xét điểm thi
15	21D4080051	Tôn Thất	Phi	24/07/2003	Nam	2NT		20.5	Xét điểm thi
16	21D4080059	Phan Diễm	Quỳnh	29/10/2003	Nữ	1		20.45	Xét điểm thi
17	21D4080063	Nguyễn Xuân	Tây	27/12/2003	Nam	2NT		20.95	Xét điểm thi
18	21D4080068	Nguyễn Phước	Thịnh	18/02/2003	Nam	2NT		23	Xét điểm thi
19	21D4080070	Lê Cảnh	Thuần	29/11/2002	Nam	1		21.75	Xét điểm thi
20	21D4080074	Phan Thị	Trâm	24/01/2003	Nữ	2		21.9	Xét điểm thi
21	21D4080079	Nguyễn Quang	Trường	04/12/2002	Nam	1		22.75	Xét điểm thi
22	21D4080090	Nguyễn Văn	Hoàng	28/06/2003	Nam	1		21.55	Xét điểm thi
23	21D4080092	Cao Thị Khánh	Như	30/03/2003	Nữ	2		24.80	Xét điểm thi

4. Ngành 7810103 - Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành

1	21D4010001	Tôn Nữ Vân	Anh	22/11/2003	Nữ	2NT		22.40	Xét học bạ
2	21D4010002	Nguyễn Thị Ngọc	Anh	10/12/2003	Nữ	2		22.45	Xét học bạ
3	21D4010004	Lê Thị Ngọc	Anh	06/02/2003	Nữ	2		22.95	Xét học bạ
4	21D4010006	Nguyễn Thị Ngọc	Ánh	15/11/2003	Nữ	1		22.15	Xét học bạ
5	21D4010007	Dương Xuân	Đạt	27/09/2003	Nam	1		20.25	Xét học bạ
6	21D4010008	Huỳnh Thị Bạch	Dương	19/10/2003	Nữ	2NT		20.70	Xét học bạ
7	21D4010009	Nguyễn Thị Thu	Giang	06/05/2003	Nữ	2		21.15	Xét học bạ
8	21D4010015	Trương Như	Hiền	29/04/2003	Nữ	2NT		22.80	Xét học bạ
9	21D4010016	Đặng Thị	Hiền	29/12/2003	Nữ	2		21.95	Xét học bạ
10	21D4010018	Đào Nguyễn Ngọc	Hùng	27/09/2002	Nam	2		26.45	Xét học bạ
11	21D4010019	Nguyễn Diễm Quỳnh	Hương	15/01/2003	Nữ	2		20.25	Xét học bạ
12	21D4010020	Võ Lộc Mộng	Liên	02/04/2003	Nữ	1	01	26.35	Xét học bạ
13	21D4010023	Lê Ngọc Phi	Long	31/01/2003	Nam	2NT		23.00	Xét học bạ
14	21D4010026	Trần Quang Uyển	My	23/02/2003	Nữ	2		21.15	Xét học bạ
15	21D4010028	Nguyễn Thị Thu	Ngân	11/09/2003	Nữ	1		22.05	Xét học bạ
16	21D4010030	Trần Hoàng Khánh	Ngọc	09/09/2003	Nữ	2		23.85	Xét học bạ

Stt	Mã SV	Họ và tên		Ngày sinh	Phái	Khu vực	Đối tượng	Điểm XT	Ghi chú
17	21D4010031	Nguyễn Như	Ngọc	25/02/2003	Nữ	2NT		22.70	Xét học bạ
18	21D4010033	Mai Thị Thanh	Nhàn	12/09/2003	Nữ	2		22.05	Xét học bạ
19	21D4010034	Dương Đình Đông	Nhật	06/06/2002	Nam	2NT		20.90	Xét học bạ
20	21D4010036	Trần Đặng Bảo	Nhi	07/05/2003	Nữ	1		23.45	Xét học bạ
21	21D4010037	Phạm Thị Phương	Nhi	20/07/2003	Nữ	2		23.25	Xét học bạ
22	21D4010039	Lê Thị Thảo	Nhi	20/11/2003	Nữ	1		21.85	Xét học bạ
23	21D4010040	Tôn Nữ Cảnh Ngọc	Nhi	09/11/2003	Nữ	2		24.05	Xét học bạ
24	21D4010041	Lê Thị Cẩm	Nhi	10/05/2002	Nữ	2		23.95	Xét học bạ
25	21D4010042	Trương Thị Tuyết	Nhi	01/07/2003	Nữ	1		20.45	Xét học bạ
26	21D4010043	Nguyễn Thị Tuyết	Nhi	03/01/2003	Nữ	1		20.15	Xét học bạ
27	21D4010044	Hồ Thị Phương	Nhi	21/07/2003	Nữ	2		20.95	Xét học bạ
28	21D4010045	Nguyễn Văn	Nhó	07/11/2003	Nam	1		23.45	Xét học bạ
29	21D4010046	Nguyễn Phan Quỳnh	Như	04/11/2003	Nữ	2		21.95	Xét học bạ
30	21D4010048	Trần Thị Cẩm	Nhung	06/08/2003	Nữ	2		22.75	Xét học bạ
31	21D4010050	Trần Thị Sun	Ny	03/04/2003	Nữ	2NT		23.20	Xét học bạ
32	21D4010052	Mai Thị Kim	Oanh	11/01/2003	Nữ	1		21.45	Xét học bạ
33	21D4010054	Lê Công Phúc	Phúc	03/08/2003	Nữ	1		26.25	Xét học bạ
34	21D4010055	Đặng Văn	Phúc	29/08/2003	Nam	2NT		25.70	Xét học bạ
35	21D4010057	Võ Thị Mỹ	Phương	20/01/2003	Nữ	2NT		23.30	Xét học bạ
36	21D4010058	Nguyễn Hồng	Quân	07/11/2002	Nam	2		20.05	Xét học bạ
37	21D4010059	Lê Đoàn Khắc	Quân	11/04/2003	Nam	1		22.75	Xét học bạ
38	21D4010060	Huỳnh Thị Đỗ	Quyên	03/10/2003	Nữ	1		22.05	Xét học bạ
39	21D4010061	Trần Thị Hương	Quỳnh	17/06/2003	Nữ	2NT		20.40	Xét học bạ
40	21D4010062	Trần Xuân	Quỳnh	23/03/2003	Nữ	2		23.55	Xét học bạ
41	21D4010063	Trần Văn	Sang	27/11/2003	Nam	2NT		22.00	Xét học bạ
42	21D4010066	Nguyễn Thị Thanh	Thảo	31/08/2003	Nữ	2		20.45	Xét học bạ
43	21D4010067	Ngô Thị Kim	Thảo	02/01/2003	Nữ	1		22.15	Xét học bạ
44	21D4010068	Lâm Vĩnh	Thịnh	11/12/2003	Nam	2	06	22.75	Xét học bạ
45	21D4010069	Trần Dương Minh	Thư	13/12/2003	Nữ	2		22.85	Xét học bạ
46	21D4010070	Bùi Thị Ngọc	Thúy	24/04/2003	Nữ	1		23.15	Xét học bạ
47	21D4010071	Võ Thị Phan Thanh	Thúy	17/08/2003	Nữ	2NT		22.30	Xét học bạ
48	21D4010073	Trần Nguyễn Khánh	Thy	14/04/2003	Nữ	2		24.85	Xét học bạ
49	21D4010074	Lê Văn	Toàn	27/10/2003	Nam	1		23.35	Xét học bạ
50	21D4010075	Hồ Bích	Trà	26/01/2003	Nữ	2		23.35	Xét học bạ
51	21D4010078	Nguyễn Thị Thu	Trang	01/01/2002	Nữ	1		20.65	Xét học bạ
52	21D4010079	Trương Thị Tú	Trình	26/09/2003	Nữ	1		24.95	Xét học bạ
53	21D4010080	Châu Thị Bích	Trình	13/09/2003	Nữ	2		20.55	Xét học bạ
54	21D4010081	Nguyễn Thị	Trình	15/09/2003	Nữ	2NT		20.90	Xét học bạ
55	21D4010082	Trương Cảnh Quốc	Trung	19/02/2003	Nam	2NT		21.9	Xét học bạ
56	21D4010083	Trần Thị Nhật	Uyên	07/05/2003	Nữ	2		20.65	Xét học bạ
57	21D4010084	Lê Thị Cẩm	Vân	28/07/2003	Nữ	2NT		24.40	Xét học bạ
58	21D4010085	Phạm Hà	Vy	26/11/2003	Nữ	2		21.35	Xét học bạ
59	21D4010086	Nguyễn Thị Thanh	Xuân	18/11/0003	Nữ	2		20.55	Xét học bạ
60	21D4010088	Hồ Ngọc Như	Ý	22/05/2003	Nữ	2		25.75	Xét học bạ
61	21D4010089	Trần Thị Hải	Yến	14/01/2003	Nữ	2		22.45	Xét học bạ
62	21D4010090	Lê Nguyễn Hương	Giang	23/09/2003	Nữ	2NT		21.80	Xét học bạ
63	21D4010092	Nguyễn Phước Tôn Nữ Thanh	Tuyền	30/05/2003	Nữ	2		21.15	Xét học bạ
64	21D4010093	H Ly Cin	Êban	18/01/2003	Nữ	1	01	25.65	Xét học bạ

Stt	Mã SV	Họ và tên		Ngày sinh	Phái	Khu vực	Đối tượng	Điểm XT	Ghi chú
65	21D4010096	Đặng Phú	Bình	27/01/2003	Nam	2		22.85	Xét học bạ
66	21D4010097	Lê Thị Kim	Chi	18/08/2003	Nữ	1		22.55	Xét học bạ
67	21D4010101	Ngô Hồng Nhật	Khánh	15/12/2003	Nữ	2		23.15	Xét học bạ
68	21D4010103	Vũ Thị Ngọc	Mai	05/11/2003	Nữ	1		24.05	Xét học bạ
69	21D4010104	Lâm Thị Bích	Ngọc	10/09/2003	Nữ	1		24.55	Xét học bạ
70	21D4010105	Trần Thanh Thảo	Nguyên	16/04/2003	Nữ	2		22.25	Xét học bạ
71	21D4010106	Lê Thị Yến	Nhi	13/12/2003	Nữ	2NT		25.10	Xét học bạ
72	21D4010109	Trần Minh	Quốc	23/12/2003	Nam	2NT		22.4	Xét học bạ
73	21D4010111	Phạm Phương	Trinh	10/12/2003	Nữ	1		22.05	Xét học bạ
74	21D4010114	Nguyễn Thị Thúy	Vân	01/08/2003	Nữ	2NT		23.50	Xét học bạ
75	21D4010115	Nguyễn Thị Như	Ý	03/12/2003	Nữ	2		22.75	Xét học bạ
76	21D4010119	Phan Văn	Bắc	20/03/2003	Nam	2NT		20.70	Xét học bạ
77	21D4010120	Hồ Thị Hạ	Nhi	26/05/2003	Nữ	2		21.85	Xét học bạ
78	21D4010122	Đặng Ngọc Minh	Châu	15/07/2003	Nữ	3		25.00	Xét học bạ
79	21D4010123	Hồ Thị Minh	Ngọc	03/09/2003	Nữ	2		23.45	Xét học bạ
80	21D4010124	Lương Hoài	Ngọc	30/08/2003	Nữ	3		23.50	Xét học bạ
81	21D4010125	Đặng Ngọc	Phong	29/07/2003	Nam	3		24.50	Xét học bạ
82	21D4010126	Nguyễn Thị Phương	Thanh	04/11/2003	Nữ	2NT		22.2	Xét học bạ
83	21D4010130	Trương Thị Thúy	An	29/08/2003	Nữ	2NT		19.2	Xét điểm thi
84	21D4010131	Vì Long	An	05/06/2003	Nam	1	01	24	Xét điểm thi
85	21D4010138	Mai Thị Kim	Anh	23/09/2003	Nữ	1		19	Xét điểm thi
86	21D4010143	Nguyễn Thị Nhật	Anh	10/08/2003	Nữ	2NT		18.75	Xét điểm thi
87	21D4010152	Phạm Triệu Nguyệt	Ánh	14/04/2003	Nữ	1	01	21.5	Xét điểm thi
88	21D4010153	Võ Thị Kim	Ánh	28/08/2003	Nữ	2		22.45	Xét điểm thi
89	21D4010155	Trần Thị Ngọc	Ánh	04/11/2003	Nữ	2		20.5	Xét điểm thi
90	21D4010160	Trần Hữu	Bảo	01/01/2003	Nam	2NT		20.65	Xét điểm thi
91	21D4010165	Lê Thị Ngọc	Châu	29/11/2003	Nữ	2NT		23	Xét điểm thi
92	21D4010168	Nguyễn Ngọc	Châu	18/08/2002	Nam	2NT		20.45	Xét điểm thi
93	21D4010174	Đỗ Thị Kim	Chi	10/10/2003	Nữ	2		24.75	Xét điểm thi
94	21D4010176	Võ Văn	Chiến	06/08/2002	Nam	1		24.75	Xét điểm thi
95	21D4010179	Trần Văn	Cường	07/07/2003	Nam	2		19.5	Xét điểm thi
96	21D4010182	Trần Thị	Danh	22/09/2003	Nữ	2NT		24.25	Xét điểm thi
97	21D4010184	Nguyễn Văn Tấn	Đạt	09/05/2000	Nam	1	03	23.75	Xét điểm thi
98	21D4010185	Nguyễn Thành	Đạt	17/04/2003	Nam	2NT		19.35	Xét điểm thi
99	21D4010188	Lê Thị	Điểm	20/04/2003	Nữ	2		25.45	Xét điểm thi
100	21D4010190	Mai Quang	Định	15/08/2003	Nam	2		20	Xét điểm thi
101	21D4010198	Trần Thị Thùy	Dương	03/12/2003	Nữ	2NT		23.2	Xét điểm thi
102	21D4010201	Lê Thị Mỹ	Duyên	20/09/2003	Nữ	2		18.5	Xét điểm thi
103	21D4010204	Vương Thị Ngọc	Duyên	25/09/2003	Nữ	2NT		21.75	Xét điểm thi
104	21D4010207	Lê Hoàng Ngân	Giang	30/07/2003	Nữ	1		23.5	Xét điểm thi
105	21D4010209	Phạm Thị	Giang	15/05/2003	Nữ	2NT		20.85	Xét điểm thi
106	21D4010215	Hoàng Thị Thu	Hà	21/04/2003	Nữ	2NT		19.25	Xét điểm thi
107	21D4010219	Trương Thị Thu	Hà	10/04/2003	Nữ	1		23.75	Xét điểm thi
108	21D4010220	Nguyễn Thị Ngọc	Hà	21/12/2003	Nữ	2		24.75	Xét điểm thi
109	21D4010222	Nguyễn Thế	Hải	06/08/2002	Nam	1		26	Xét điểm thi
110	21D4010231	Nguyễn Thị Mỹ	Hảo	10/03/2003	Nữ	2NT		21.9	Xét điểm thi
111	21D4010233	Trần Nguyễn Thu	Hiền	10/11/2003	Nữ	1		26	Xét điểm thi
112	21D4010234	Trần Thúy	Hiền	28/06/2003	Nữ	1	01	26.5	Xét điểm thi
113	21D4010240	Phan Thị Diệu	Hiền	29/01/2003	Nữ	2		21.35	Xét điểm thi

Stt	Mã SV	Họ và tên		Ngày sinh	Phái	Khu vực	Đối tượng	Điểm XT	Ghi chú
114	21D4010260	Nguyễn Công	Hùng	06/12/2003	Nam	2		23.25	Xét điểm thi
115	21D4010262	Nguyễn Văn Nhật	Hưng	22/05/2003	Nam	2		18.3	Xét điểm thi
116	21D4010264	Trương Nguyễn Thị Diễm	Hương	13/04/2003	Nữ	2NT		21.75	Xét điểm thi
117	21D4010265	Hồ Thị Thu	Hương	21/04/2003	Nữ	2		21	Xét điểm thi
118	21D4010266	Trần Thị Thanh	Hương	17/11/2003	Nữ	2		21.6	Xét điểm thi
119	21D4010270	Lê Viết Thành	Huy	11/09/2003	Nam	2NT		23.25	Xét điểm thi
120	21D4010272	Nguyễn Hoàng	Huy	20/07/2003	Nam	2		17	Xét điểm thi
121	21D4010273	Nguyễn Quốc	Huy	23/08/2003	Nam	2		19.05	Xét điểm thi
122	21D4010275	Đỗ Thị Thanh	Huyền	13/01/2003	Nữ	2NT		20.65	Xét điểm thi
123	21D4010280	Hán Duy	Khánh	17/10/2003	Nam	2		19.9	Xét điểm thi
124	21D4010286	Lương Võ Trung	Kiên	27/11/2003	Nam	1		24.5	Xét điểm thi
125	21D4010287	Nguyễn Thị	Kiều	27/07/2003	Nữ	2NT		24.75	Xét điểm thi
126	21D4010288	Nguyễn Tôn Nhị	Kiều	05/07/2003	Nữ	2		22.9	Xét điểm thi
127	21D4010301	Nguyễn Thị Mỹ	Lệ	04/08/2003	Nữ	2NT		23	Xét điểm thi
128	21D4010311	Phạm Thị Mỹ	Linh	30/10/2003	Nữ	2NT		24.75	Xét điểm thi
129	21D4010315	Nguyễn Văn	Linh	02/01/2003	Nam	2		21.5	Xét điểm thi
130	21D4010319	Hồ Thị Lệ	Linh	03/04/2003	Nữ	1		22	Xét điểm thi
131	21D4010327	Đào Thị Thanh	Loan	05/01/2003	Nữ	2		21.25	Xét điểm thi
132	21D4010329	Doãn Thị	Loan	14/04/2003	Nữ	1		23.25	Xét điểm thi
133	21D4010330	Y	Lọc	12/01/2003	Nữ	1	01	23.75	Xét điểm thi
134	21D4010334	Lê Văn	Lợi	02/07/2003	Nam	2		23.25	Xét điểm thi
135	21D4010336	Hồ Ngọc	Long	07/12/2003	Nam	2NT		24.3	Xét điểm thi
136	21D4010341	Trần Thị Thảo	Ly	05/12/2003	Nữ	1		25.75	Xét điểm thi
137	21D4010342	Cao Diệu	Ly	29/08/2003	Nữ	2NT		26.25	Xét điểm thi
138	21D4010343	Hồ Thị Cẩm	Ly	22/11/2003	Nữ	2NT		22.15	Xét điểm thi
139	21D4010349	Hoàng Thị Phương	Mai	21/04/2003	Nữ	1		23.55	Xét điểm thi
140	21D4010350	Nguyễn Đại Tâm	Minh	21/02/2003	Nam	1		22.25	Xét điểm thi
141	21D4010360	Hoàng Giang	Nam	10/10/2003	Nam	1		22.75	Xét điểm thi
142	21D4010361	Nguyễn Thành	Nam	14/05/2003	Nam	2NT		24.25	Xét điểm thi
143	21D4010366	Lê Thị Kim	Ngân	04/02/2003	Nữ	2NT		20	Xét điểm thi
144	21D4010368	Trần Nữ Kim	Ngân	09/06/2003	Nữ	2		18.2	Xét điểm thi
145	21D4010370	Nguyễn Thị Thảo	Ngân	20/07/2003	Nữ	1		25	Xét điểm thi
146	21D4010371	Trần Thị	Ngân	22/05/2003	Nữ	1		22.4	Xét điểm thi
147	21D4010373	Rahlan H'	Ngân	06/04/2003	Nữ	1	01	21.5	Xét điểm thi
148	21D4010381	Hồng Nguyên Thanh	Ngọc	18/11/2003	Nữ	2		20.2	Xét điểm thi
149	21D4010382	Lêthị Bích	Ngọc	04/12/2003	Nữ	2NT		19.9	Xét điểm thi
150	21D4010389	Lương Minh	Nguyệt	20/09/2003	Nữ	1	01	31	Xét điểm thi
151	21D4010394	Huỳnh Thanh	Nhàn	14/01/2003	Nữ	2		20	Xét điểm thi
152	21D4010401	Nguyễn Văn	Nhân	27/12/2003	Nam	1		24.85	Xét điểm thi
153	21D4010410	Ngô Thị Hồng	Nhi	01/03/2003	Nữ	2		20.25	Xét điểm thi
154	21D4010413	Võ Thị Yến	Nhi	10/01/2001	Nữ	2NT		19.25	Xét điểm thi
155	21D4010415	Nguyễn Thị Ái	Nhi	06/05/2003	Nữ	1		19.5	Xét điểm thi
156	21D4010432	Hồ Thị Ngọc	Như	03/06/2003	Nữ	2NT		20.3	Xét điểm thi
157	21D4010439	Trần Thị Cẩm	Nhung	04/05/2003	Nữ	1		23.55	Xét điểm thi
158	21D4010441	Trương Hồ Phương	Nhung	10/06/2003	Nữ	1		19	Xét điểm thi
159	21D4010444	Nguyễn Văn	Nhựt	07/09/2003	Nam	2		22	Xét điểm thi
160	21D4010449	Đỗ Thị	Oanh	30/10/2003	Nữ	3		23.75	Xét điểm thi
161	21D4010450	Trần Hồng Phượng	Oanh	06/10/2003	Nữ	2		24.5	Xét điểm thi
162	21D4010466	Đoàn Nam Nhật	Quân	11/11/2003	Nam	2		21.5	Xét điểm thi

Stt	Mã SV	Họ và tên		Ngày sinh	Phái	Khu vực	Đối tượng	Điểm XT	Ghi chú
163	21D4010468	Nguyễn Minh	Quân	28/12/2003	Nam	2		23	Xét điểm thi
164	21D4010472	Trần Minh	Quý	01/07/2003	Nam	1		19	Xét điểm thi
165	21D4010474	Hoàng Tú	Quyên	26/10/2003	Nữ	2		21	Xét điểm thi
166	21D4010476	Phạm Thị Như	Quỳnh	18/08/2003	Nữ	2NT		20.67	Xét điểm thi
167	21D4010481	Nguyễn Nữ Như	Quỳnh	26/12/2003	Nữ	2		19.75	Xét điểm thi
168	21D4010490	Trần Ngọc	Sơn	22/02/2003	Nam	2NT		22	Xét điểm thi
169	21D4010495	Lê Thị Thanh	Tâm	31/08/2003	Nữ	2		17.35	Xét điểm thi
170	21D4010499	Nguyễn Văn	Tân	22/10/2003	Nam	2		20.75	Xét điểm thi
171	21D4010501	Lê Phụ Xuân	Thái	07/03/2003	Nam	1		21.75	Xét điểm thi
172	21D4010503	Lê Thị Hòa	Thắm	03/06/2003	Nữ	2		19.5	Xét điểm thi
173	21D4010508	Trần Quốc	Thắng	30/09/2003	Nam	2		20.25	Xét điểm thi
174	21D4010511	Phạm Thị Kim	Thanh	10/04/2003	Nữ	1		20.75	Xét điểm thi
175	21D4010514	Phạm Văn	Thành	09/03/2002	Nam	2		21.75	Xét điểm thi
176	21D4010516	Nguyễn Phước	Thanh	23/11/2003	Nam	2NT		21.9	Xét điểm thi
177	21D4010519	Nguyễn Thị Dương	Thảo	07/12/2003	Nữ	1		22.75	Xét điểm thi
178	21D4010520	Nguyễn Thị Thanh	Thảo	28/08/2003	Nữ	2NT		22.75	Xét điểm thi
179	21D4010537	Nguyễn Thị Ngân	Thư	14/05/2003	Nữ	1		25.5	Xét điểm thi
180	21D4010555	Trần Văn	Tĩnh	21/07/2003	Nam	2		18.35	Xét điểm thi
181	21D4010556	Trần Thị Thanh	Tĩnh	02/06/2003	Nữ	2		20.15	Xét điểm thi
182	21D4010561	Hoàng Ngọc Bảo	Trân	13/07/2003	Nữ	2		21.85	Xét điểm thi
183	21D4010563	Tôn Nữ Thùy	Trang	15/12/2003	Nữ	2		21.5	Xét điểm thi
184	21D4010564	Trương Thị Huyền	Trang	02/10/2003	Nữ	1		25	Xét điểm thi
185	21D4010579	Nguyễn Thị Thanh	Trúc	04/07/2003	Nữ	1		20.55	Xét điểm thi
186	21D4010595	Trần Thực Nhĩ	Uyên	14/07/2003	Nữ	2		20.6	Xét điểm thi
187	21D4010604	Mai Xuân	Vũ	08/07/2003	Nam	2		21.5	Xét điểm thi
188	21D4010606	Hồ Ngọc	Vũ	06/10/2003	Nam	2NT		26.5	Xét điểm thi
189	21D4010607	Nguyễn Hồng Yến	Vy	07/04/2003	Nữ	2		21.5	Xét điểm thi
190	21D4010611	Văn Thị Tường	Vy	24/07/2003	Nữ	1		19.5	Xét điểm thi
191	21D4010612	Trần Nguyên Thảo	Vy	22/10/2003	Nữ	2		19.15	Xét điểm thi
192	21D4010613	Đinh Thị	Xinh	23/11/2003	Nữ	2		24.25	Xét điểm thi
193	21D4010614	Đoàn Thanh	Xuân	07/02/2003	Nữ	2		19	Xét điểm thi
194	21D4010620	Lê Thị Lin	Ý	11/01/2003	Nữ	2		24	Xét điểm thi
195	21D4010626	Nguyễn Song	Yên	23/02/2003	Nam	2		26.25	Xét điểm thi
196	21D4010627	Cao Ngọc	Yên	22/09/2003	Nữ	2		18.6	Xét điểm thi
197	21D4010628	Đỗ Việt	Huy	04/01/2003	Nam	2		24.55	Xét học bạ
198	21D4010629	Nguyễn Thị Kim	Ly	14/09/2003	Nữ	1	01	24.85	Xét học bạ
199	21D4010630	Đào Trung	Hiếu	10/04/2003	Nam	2		21.35	Xét học bạ
200	21D4010632	Võ Thị Thanh	Diệu	10/08/2003	Nữ	2NT		23.15	Xét điểm thi
201	21D4010634	Vũ Thị	Hằng	20/02/2003	Nữ	2NT		25.25	Xét điểm thi
202	21D4010637	Lê Thị Kim	Quỳnh	06/12/2003	Nữ	1		21.26	Xét điểm thi
203	21D4010638	Phạm Thị	Thảo	05/07/2003	Nữ	2NT		19.00	Xét điểm thi
204	21D4010640	Nguyễn Thụy	Tiến	02/04/2003	Nam	2NT	07	23.25	Xét điểm thi
205	21D4010641	Trần Duy	Tứ	17/09/2003	Nam	2NT		19.75	Xét điểm thi
206	21D4010642	Lê Thị Thảo	Vân	01/01/2003	Nữ	1		21.35	Xét điểm thi

5. Ngành 7340101 - Quản trị kinh doanh

Stt	Mã SV	Họ và tên		Ngày sinh	Phái	Khu vực	Đối tượng	Điểm XT	Ghi chú
1	21D4020001	Trần Thị Hồng	Ân	20/08/2003	Nữ	1		23.85	Xét học bạ

Stt	Mã SV	Họ và tên		Ngày sinh	Phái	Khu vực	Đối tượng	Điểm XT	Ghi chú
2	21D4020002	Trương Thoại Quốc	Bảo	18/09/2003	Nam	2		21.45	Xét học bạ
3	21D4020007	Nguyễn Như	Hoàng	30/05/2003	Nam	2		21.75	Xét học bạ
4	21D4020008	Trần Quang	Huy	21/01/2003	Nam	2NT		22.9	Xét học bạ
5	21D4020009	Trần Thị Khánh	Huyền	17/01/2003	Nữ	2NT		21.30	Xét học bạ
6	21D4020010	Lương Thị Thu	Huyền	01/08/1996	Nữ	1		22.15	Xét học bạ
7	21D4020011	Nguyễn Thị Minh	Liên	10/03/2003	Nữ	2NT		23.40	Xét học bạ
8	21D4020012	Lê Thị Tuyết	Nga	23/12/2003	Nữ	2NT		24.70	Xét học bạ
9	21D4020013	Ngô Thị	Nhan	20/02/2003	Nữ	1		25.25	Xét học bạ
10	21D4020014	Hoàng Thị Yến	Nhi	07/07/2003	Nữ	2		22.45	Xét học bạ
11	21D4020016	Trần Thị Ngọc	Quí	10/03/2003	Nữ	2		21.25	Xét học bạ
12	21D4020018	Lê Đắc	Thành	16/07/2003	Nam	2		21.45	Xét học bạ
13	21D4020019	Đặng Thị Thanh	Thảo	10/05/2001	Nữ	1		23.15	Xét học bạ
14	21D4020020	Trần Thị Ngọc	Tí	31/10/2003	Nữ	2		21.75	Xét học bạ
15	21D4020022	Trần Kiều	Trang	27/01/2003	Nữ	2		22.55	Xét học bạ
16	21D4020023	Nguyễn Thị Minh	Uyên	22/07/2003	Nữ	1		26.55	Xét học bạ
17	21D4020024	Lê Phi	Hoàng	28/07/2000	Nam	2NT		23.10	Xét học bạ
18	21D4020038	Lê Thị Quỳnh	Chi	20/12/2003	Nữ	2		21	Xét điểm thi
19	21D4020043	Phan Nguyễn Hữu	Đạt	04/02/2003	Nam	2NT		24.5	Xét điểm thi
20	21D4020046	Võ Hồng	Đoàn	27/08/2002	Nam	1		24.25	Xét điểm thi
21	21D4020069	Lê Thị Bích	Huệ	12/06/2003	Nữ	2NT		23.75	Xét điểm thi
22	21D4020080	Võ Anh	Khoa	30/05/2003	Nam	2		22.05	Xét điểm thi
23	21D4020091	Trần Thị Diệu	Linh	08/01/2003	Nữ	2NT		19	Xét điểm thi
24	21D4020093	Hoàng Thị Thuý	Linh	16/06/2003	Nữ	2		22	Xét điểm thi
25	21D4020108	Bùi Thị	Nét	20/06/2002	Nữ	2		25.25	Xét điểm thi
26	21D4020112	Phạm Thị Băng	Ngân	19/03/2003	Nữ	2		18.75	Xét điểm thi
27	21D4020115	Phan Trần Hồng	Ngọc	19/09/2003	Nữ	2		23.35	Xét điểm thi
28	21D4020125	Lưu Minh Tâm	Như	13/02/2003	Nữ	2		21.9	Xét điểm thi
29	21D4020138	Lê Anh	Quốc	23/11/2003	Nam	1		20.25	Xét điểm thi
30	21D4020139	Nguyễn Quang Anh	Quốc	16/10/2003	Nam	2		22.5	Xét điểm thi
31	21D4020140	Phan Thị Lê	Quyên	30/05/2003	Nữ	2		20.6	Xét điểm thi
32	21D4020141	Nguyễn Thị Diễm	Quỳnh	08/07/2003	Nữ	2NT		21.75	Xét điểm thi
33	21D4020144	Đặng Thị Ngọc	Quỳnh	19/07/2003	Nữ	2NT		19.25	Xét điểm thi
34	21D4020146	Trần Thanh	Sơn	01/08/2003	Nam	2		20.75	Xét điểm thi
35	21D4020151	Hồ Quý	Thạch	01/06/2003	Nam	2NT		17.65	Xét điểm thi
36	21D4020165	Võ Thị	Tĩnh	14/05/2003	Nữ	2		18.5	Xét điểm thi
37	21D4020171	Võ Thị Thu	Trang	01/11/2003	Nữ	2NT		22	Xét điểm thi
38	21D4020180	Nguyễn Văn	Tuấn	10/10/2003	Nam	2		20.25	Xét điểm thi
39	21D4020186	Hồ Quý Thanh	Vân	10/02/2003	Nữ	1		21	Xét điểm thi
40	21D4020187	Trần Thị	Vẽ	11/06/2003	Nữ	1		18.75	Xét điểm thi
41	21D4020204	Nguyễn Thị Ngọc	Hà	28/01/2003	Nữ	2NT		25.15	Xét điểm thi
42	21D4020207	Nguyễn Thị Việt	Quỳnh	26/07/2003	Nữ	2NT		25.20	Xét điểm thi
43	21D4020209	Nguyễn Đỗ Ngọc	Tín	17/08/2003	Nam	2NT		19.75	Xét điểm thi

6. Ngành 7810201 - Quản trị khách sạn

Stt	Mã SV	Họ và tên		Ngày sinh	Phái	Khu vực	Đối tượng	Điểm XT	Ghi chú
1	21D4050001	Nguyễn Thị Lan	Anh	15/11/2003	Nữ	2NT		23.00	Xét học bạ
2	21D4050003	Nguyễn Ngọc Huệ	Ánh	23/01/2003	Nữ	2		21.85	Xét học bạ
3	21D4050004	Nguyễn Thị Kim	Chi	10/03/2003	Nữ	2NT		22.2	Xét học bạ

Stt	Mã SV	Họ và tên		Ngày sinh	Phái	Khu vực	Đối tượng	Điểm XT	Ghi chú
4	21D4050005	Trần Hữu Thành	Công	10/11/2003	Nam	2		21.65	Xét học bạ
5	21D4050006	Lương Thị Mỹ	Đào	14/09/2003	Nữ	2NT		23.70	Xét học bạ
6	21D4050009	Nguyễn Thị Trà	Giang	13/11/2003	Nữ	2		23.95	Xét học bạ
7	21D4050010	Trần Hương	Giang	11/11/2003	Nữ	1		25.75	Xét học bạ
8	21D4050011	Trần Thị Thu	Hiền	26/10/2002	Nữ	2		21.95	Xét học bạ
9	21D4050012	Nguyễn Thị Diệu	Hiền	19/10/2003	Nữ	2NT		22.2	Xét học bạ
10	21D4050014	Trần Thị	Hồng	20/08/2003	Nữ	1		21.65	Xét học bạ
11	21D4050017	Đỗ Thị Thanh	Huyền	22/10/2003	Nữ	2		22.05	Xét học bạ
12	21D4050018	Nguyễn Thị Thanh	Huyền	26/06/2003	Nữ	2		24.25	Xét học bạ
13	21D4050020	Lê Thị Hiếu	Lam	22/08/2003	Nữ	2NT		21.10	Xét học bạ
14	21D4050021	Hoàng Tiến	Lam	18/02/2002	Nam	1		23.75	Xét học bạ
15	21D4050022	Nguyễn Thị Thùy	Lân	11/09/2003	Nữ	1		22.15	Xét học bạ
16	21D4050023	Nguyễn Thị Minh	Lệ	09/11/2003	Nữ	2		23.95	Xét học bạ
17	21D4050024	Châu Thị Yên	Lệ	22/03/2003	Nữ	2NT		23.20	Xét học bạ
18	21D4050025	Phan Thị	Liên	01/05/2003	Nữ	1		23.65	Xét học bạ
19	21D4050026	Lê Thị	Linh	28/05/2003	Nữ	1		21.85	Xét học bạ
20	21D4050028	Lê Hữu Bá	Lộc	26/12/2003	Nam	2		21.95	Xét học bạ
21	21D4050030	Võ Thị Diệu	Ly	06/11/2002	Nữ	2		24.65	Xét học bạ
22	21D4050031	Võ Thị Hồng	My	21/10/2003	Nữ	2NT		21.4	Xét học bạ
23	21D4050033	Nguyễn Thị Kim	Ngân	12/09/2003	Nữ	2		24.75	Xét học bạ
24	21D4050034	Nguyễn Thị Kim	Nhan	15/10/2003	Nữ	2NT		23.40	Xét học bạ
25	21D4050035	Nguyễn Văn Minh	Nhật	10/03/2003	Nam	2		21.35	Xét học bạ
26	21D4050036	Bùi Thị Yên	Nhi	06/04/2003	Nữ	2NT		23.10	Xét học bạ
27	21D4050037	Huỳnh Thị Tâm	Như	14/08/2003	Nữ	2NT		22.30	Xét học bạ
28	21D4050038	La Thị Quỳnh	Như	04/07/2003	Nữ	2NT		23.60	Xét học bạ
29	21D4050039	Nguyễn Thị Quỳnh	Như	20/03/2003	Nữ	1		24.25	Xét học bạ
30	21D4050041	Đoàn Thị	Oanh	18/08/2003	Nữ	2NT		24.90	Xét học bạ
31	21D4050042	Trần Hạnh	Phúc	19/12/2003	Nữ	2NT		22.5	Xét học bạ
32	21D4050044	Hồ Thị	Phương	21/08/2003	Nữ	2		22.15	Xét học bạ
33	21D4050045	Lê Thị Thu	Phương	26/07/2002	Nữ	2		21.25	Xét học bạ
34	21D4050047	Hầu Thị Diễm	Quỳnh	28/09/2003	Nữ	1		24.05	Xét học bạ
35	21D4050048	Nguyễn Thị Như	Quỳnh	14/02/2003	Nữ	2		22.65	Xét học bạ
36	21D4050050	Nguyễn Thị Thanh	Tâm	28/03/2003	Nữ	2		22.35	Xét học bạ
37	21D4050051	Lê Anh	Thái	25/05/2003	Nam	2		21.05	Xét học bạ
38	21D4050052	Nguyễn Thị Hồng	Thắm	07/05/2003	Nữ	2NT		23.00	Xét học bạ
39	21D4050055	Hoàng Thị Ngọc	Thanh	12/02/2001	Nữ	2NT		23.60	Xét học bạ
40	21D4050056	Nguyễn Thị Phương	Thảo	24/08/2003	Nữ	2		21.05	Xét học bạ
41	21D4050057	Cao Thị Mai	Thi	26/02/2003	Nữ	2NT		21.80	Xét học bạ
42	21D4050058	Võ Thị Minh	Thư	27/10/2003	Nữ	2		21.45	Xét học bạ
43	21D4050061	Phan Văn	Tính	20/07/2003	Nam	2		21.65	Xét học bạ
44	21D4050062	Lê Ngọc Thanh	Toàn	12/09/2003	Nam	2NT		25.00	Xét học bạ
45	21D4050063	Hồ Thị Thuỳ	Trâm	29/01/2003	Nữ	2NT		24.30	Xét học bạ
46	21D4050068	Trần Thị Tố	Uyên	27/05/2003	Nữ	1		22.85	Xét học bạ
47	21D4050069	Nguyễn Hữu Đình	Vũ	25/05/2003	Nam	1		24.95	Xét học bạ
48	21D4050070	Mai Nhật	Vy	09/05/2003	Nữ	1		23.95	Xét học bạ
49	21D4050071	Phạm Thị Tường	Vy	20/10/2003	Nữ	2NT		24.50	Xét học bạ
50	21D4050072	Tôn Thị Như	Ý	11/06/2002	Nữ	2		21.45	Xét học bạ
51	21D4050073	Hoàng Thị	Diệu	06/01/2003	Nữ	2NT		22.4	Xét học bạ
52	21D4050076	Hồ Thị Mai	Anh	17/08/2003	Nữ	1	01	26.25	Xét học bạ

Stt	Mã SV	Họ và tên		Ngày sinh	Phái	Khu vực	Đối tượng	Điểm XT	Ghi chú
53	21D4050077	Trần Thị Kim	Chi	11/03/2003	Nữ	2NT		22.20	Xét học bạ
54	21D4050078	Nguyễn Thị	Đoá	02/04/2003	Nữ	2NT		22.10	Xét học bạ
55	21D4050079	Mai Thị Tâm	Đoan	21/08/2003	Nữ	2NT		23.3	Xét học bạ
56	21D4050080	Hoàng Thị Ngọc	Giàu	20/02/2003	Nữ	1		24.25	Xét học bạ
57	21D4050081	Phan Thị Khánh	Hà	17/06/2003	Nữ	2		22.85	Xét học bạ
58	21D4050082	Nguyễn Thị Nhật	Hạ	10/12/2003	Nữ	2		23.55	Xét học bạ
59	21D4050084	La Thị Diễm	Kiều	04/06/2003	Nữ	2NT		22.60	Xét học bạ
60	21D4050085	La Thị	Màu	11/09/2003	Nữ	2NT		22	Xét học bạ
61	21D4050086	Nguyễn Thị Thúy	Ngọc	13/11/2003	Nữ	2NT		23.40	Xét học bạ
62	21D4050088	Lê Thị Yến	Nhi	03/11/2002	Nữ	2NT		22.50	Xét học bạ
63	21D4050090	Lê Trà Quỳnh	Như	17/03/2003	Nữ	1		23.25	Xét học bạ
64	21D4050091	Nguyễn Thị Mai	Phương	18/10/2003	Nữ	2		22.15	Xét học bạ
65	21D4050092	Trần	Quý	05/11/2003	Nam	2NT		23.5	Xét học bạ
66	21D4050094	Hồ Văn	Tâm	01/04/2003	Nam	2NT		22.3	Xét học bạ
67	21D4050096	Trần Thị Phương	Thủy	07/09/2003	Nữ	2NT		22.1	Xét học bạ
68	21D4050097	Nguyễn Thị	Thùy	20/09/2002	Nữ	2NT		25.10	Xét học bạ
69	21D4050099	Nguyễn Hoài Bảo	Trâm	01/05/2003	Nữ	1		22.05	Xét học bạ
70	21D4050100	Đào Thị Quỳnh	Trân	26/02/2003	Nữ	2NT		23.70	Xét học bạ
71	21D4050101	Nguyễn Thị	Trang	24/02/2003	Nữ	1		22.25	Xét học bạ
72	21D4050102	Nguyễn Thị Thanh	Tuyền	12/09/2003	Nữ	1		22.15	Xét học bạ
73	21D4050103	Nguyễn Thục	Uyên	24/07/2003	Nữ	1		22.15	Xét học bạ
74	21D4050109	Nguyễn Minh	Thư	02/06/2003	Nữ	3		24.20	Xét học bạ
75	21D4050110	Hồ Vũ	Trường	03/12/2003	Nam	2NT		23.6	Xét học bạ
76	21D4050111	Võ Thị Ái	Linh	29/03/2003	Nữ	2		24.45	Xét học bạ
77	21D4050113	Trương Thị Hoài	An	23/10/2003	Nữ	2		20	Xét điểm thi
78	21D4050118	Nguyễn Thị Ngọc	Anh	02/10/2003	Nữ	1		21.75	Xét điểm thi
79	21D4050119	Nguyễn Phương	Anh	13/04/2003	Nữ	2NT		21.3	Xét điểm thi
80	21D4050120	Đặng Nữ Minh	Anh	27/08/2003	Nữ	2		21.15	Xét điểm thi
81	21D4050128	Nguyễn Thị	Ánh	28/01/2003	Nữ	1		23.75	Xét điểm thi
82	21D4050144	Nguyễn Xuân	Đạt	01/07/2003	Nam	1		21.9	Xét điểm thi
83	21D4050146	Phạm Thị	Điểm	02/05/2003	Nữ	2NT		20.5	Xét điểm thi
84	21D4050159	Nguyễn Thị Ngọc	Dung	01/01/2003	Nữ	2		20.25	Xét điểm thi
85	21D4050163	Lê Thị	Dung	25/03/2003	Nữ	2NT		24.5	Xét điểm thi
86	21D4050171	Nguyễn Thị Mỹ	Duyên	17/02/2003	Nữ	1		22.3	Xét điểm thi
87	21D4050176	Hồ Thị Hương	Giang	28/05/2003	Nữ	1		21.65	Xét điểm thi
88	21D4050178	Nguyễn Thị Ngọc	Hà	25/10/2003	Nữ	2NT		20.75	Xét điểm thi
89	21D4050182	Lê Hoàng Bảo	Hân	18/11/2003	Nữ	2		17	Xét điểm thi
90	21D4050185	Trần Thị	Hằng	30/07/2003	Nữ	2NT		20.25	Xét điểm thi
91	21D4050191	Nguyễn Văn	Hậu	09/11/2003	Nam	2		21.5	Xét điểm thi
92	21D4050205	Nguyễn Thị	Hồng	06/03/2002	Nữ	2NT		20.3	Xét điểm thi
93	21D4050211	Nguyễn Hữu Quốc	Hùng	02/12/2003	Nam	2		23.4	Xét điểm thi
94	21D4050212	Phùng Ngọc	Hưng	26/04/2003	Nam	1		24.25	Xét điểm thi
95	21D4050213	Sầm Thị	Hương	09/04/2003	Nữ	1	01	24.5	Xét điểm thi
96	21D4050214	Lê Thị Diệu	Hương	07/06/2003	Nữ	2NT		20.55	Xét điểm thi
97	21D4050217	Nguyễn Thị Thu	Hường	28/10/2003	Nữ	2		19	Xét điểm thi
98	21D4050221	Nguyễn Thị Khánh	Huyền	10/11/2003	Nữ	1		21.95	Xét điểm thi
99	21D4050239	Nguyễn Văn	Lầu	20/06/2002	Nam	1		17.75	Xét điểm thi
100	21D4050245	Phạm Thị Bích	Liên	15/10/2003	Nữ	1		21.8	Xét điểm thi
101	21D4050246	Nguyễn Trần Song	Linh	07/02/2003	Nữ	2		21	Xét điểm thi

Stt	Mã SV	Họ và tên		Ngày sinh	Phái	Khu vực	Đối tượng	Điểm XT	Ghi chú
102	21D4050259	Lê Thị Mỹ	Linh	09/11/2002	Nữ	2		19.3	Xét điểm thi
103	21D4050265	Trần	Luân	23/04/2003	Nam	2NT		18.25	Xét điểm thi
104	21D4050273	Lê Thị Thanh	Minh	18/11/2003	Nữ	2		20	Xét điểm thi
105	21D4050274	Hồ Thị	Mộng	06/02/2003	Nữ	2NT		26.75	Xét điểm thi
106	21D4050275	Trần Thảo	My	12/11/2003	Nữ	1		23.05	Xét điểm thi
107	21D4050282	Trần Quốc	Nam	29/04/2003	Nam	2		17.25	Xét điểm thi
108	21D4050285	Lê Thị Khánh	Ngân	07/11/2003	Nữ	1		21.85	Xét điểm thi
109	21D4050286	Lê Thị Kim	Ngân	15/09/2003	Nữ	2NT		21.55	Xét điểm thi
110	21D4050288	Lê Thị Kim	Ngân	05/10/2003	Nữ	1	06	20.15	Xét điểm thi
111	21D4050290	Trần Minh	Ngân	15/05/2003	Nữ	2NT		22.15	Xét điểm thi
112	21D4050292	Hoàng Thị Như	Ngọc	19/11/2002	Nữ	2		24.25	Xét điểm thi
113	21D4050297	Nguyễn Đại Trí	Nguyễn	22/05/2003	Nam	2NT		19.25	Xét điểm thi
114	21D4050310	Nguyễn Thị Uyển	Nhi	22/09/2003	Nữ	1		19.5	Xét điểm thi
115	21D4050315	Lê Thị Thùy	Nhiên	18/04/2003	Nữ	2NT		21.25	Xét điểm thi
116	21D4050319	Nguyễn Thị Quỳnh	Như	29/12/2003	Nữ	2NT		19.5	Xét điểm thi
117	21D4050320	Trương Thị Quỳnh	Như	21/12/2003	Nữ	2NT		20.5	Xét điểm thi
118	21D4050321	Trần Thị Anh	Như	04/12/2003	Nữ	2NT		21	Xét điểm thi
119	21D4050325	Nguyễn Thị Cẩm	Nhung	08/10/2003	Nữ	2		23.8	Xét điểm thi
120	21D4050331	Lê Thị Hồng	Nhung	06/10/2003	Nữ	2		19.1	Xét điểm thi
121	21D4050339	La Thị Kiều	Oanh	07/11/2003	Nữ	1		24.5	Xét điểm thi
122	21D4050342	Phạm Gia	Phong	20/02/2003	Nam	2		20.35	Xét điểm thi
123	21D4050358	Kiều Minh	Quân	19/08/2003	Nam	1		22.7	Xét điểm thi
124	21D4050360	Lê Đình Ngọc	Quý	03/11/2003	Nam	2		20.75	Xét điểm thi
125	21D4050367	Lê Ngọc Khánh	Quỳnh	13/08/2003	Nữ	2		20.5	Xét điểm thi
126	21D4050369	Phạm Đăng Thảo	Quỳnh	03/07/2003	Nữ	2		23.9	Xét điểm thi
127	21D4050371	Cao Thị Diễm	Quỳnh	24/01/2003	Nữ	2		19.25	Xét điểm thi
128	21D4050372	Vương Thị Quý	Quỳnh	15/10/2003	Nữ	2		18.25	Xét điểm thi
129	21D4050373	Hoàng Thị Như	Quỳnh	28/03/2003	Nữ	2NT		18.25	Xét điểm thi
130	21D4050374	Nguyễn Thị Diễm	Quỳnh	19/11/2003	Nữ	2		18.1	Xét điểm thi
131	21D4050381	Huỳnh Thị	Roi	02/10/2003	Nữ	2NT		24.25	Xét điểm thi
132	21D4050390	Dương Trọng	Tân	20/12/2003	Nam	2NT		20.5	Xét điểm thi
133	21D4050392	Trịnh Ngọc	Thạch	20/01/2003	Nam	2		19.45	Xét điểm thi
134	21D4050394	Nguyễn Thị Hồng	Thắm	21/06/2003	Nữ	1		23.05	Xét điểm thi
135	21D4050400	Phan Thị Thanh	Thanh	25/02/2003	Nữ	2NT		24.3	Xét điểm thi
136	21D4050403	Tôn Thất Nhật	Thạnh	24/03/2003	Nam	2		21.7	Xét điểm thi
137	21D4050404	Lê Thị Phương	Thảo	18/04/2003	Nữ	2NT		21.5	Xét điểm thi
138	21D4050405	Hồ Thị Phương	Thảo	18/11/2002	Nữ	2NT		20.9	Xét điểm thi
139	21D4050426	Đinh Thị Hoài	Thương	08/04/2003	Nữ	2NT		17.75	Xét điểm thi
140	21D4050428	Nguyễn Thị Thanh	Thủy	28/09/2003	Nữ	2		22.5	Xét điểm thi
141	21D4050435	Lê Thị Thanh	Thủy	16/12/2003	Nữ	2		17.95	Xét điểm thi
142	21D4050448	Đặng Văn	Tình	30/06/2003	Nam	2NT		23.2	Xét điểm thi
143	21D4050465	Đặng Thị Huyền	Trang	22/08/2003	Nữ	1		20.25	Xét điểm thi
144	21D4050468	Nguyễn Thị Kiều	Triển	12/11/2003	Nữ	2		18.25	Xét điểm thi
145	21D4050470	Nguyễn Thị Ngọc	Trinh	06/03/2003	Nữ	2		22.1	Xét điểm thi
146	21D4050473	Trần Ngọc Thanh	Trúc	06/03/2002	Nữ	2		19.3	Xét điểm thi
147	21D4050477	Nguyễn Quốc	Trung	22/03/2003	Nam	1		23	Xét điểm thi
148	21D4050480	Lê Văn	Tuấn	25/01/2003	Nam	2		19.25	Xét điểm thi
149	21D4050482	Hàng Minh	Tuệ	13/11/2003	Nam	2		19.75	Xét điểm thi
150	21D4050485	Lê Thị Ánh	Tuyết	03/11/2003	Nữ	1		18.25	Xét điểm thi

Stt	Mã SV	Họ và tên		Ngày sinh	Phái	Khu vực	Đối tượng	Điểm XT	Ghi chú
151	21D4050487	Võ Hà Phương	Uyên	10/09/2003	Nữ	2		22.25	Xét điểm thi
152	21D4050495	Trần Thị	Vê	04/10/2003	Nữ	1		24.25	Xét điểm thi
153	21D4050497	Nguyễn Ngọc	Việt	08/11/2003	Nam	2NT		19.75	Xét điểm thi
154	21D4050501	Trần Thị Tường	Vy	14/04/2003	Nữ	1		23	Xét điểm thi
155	21D4050512	Mai Thị Như	Ý	11/10/2003	Nữ	2		21.45	Xét điểm thi
156	21D4050513	Trần Thị Như	Ý	13/07/2003	Nữ	2NT		21.75	Xét điểm thi
157	21D4050519	Lê Đình	Đức	16/12/2003	Nam	2NT		22.70	Xét học bạ
158	21D4050522	Phan Thị Quỳnh	Hương	28/09/2003	Nữ	2		20.95	Xét điểm thi
159	21D4050524	Lê Thị Phương	Nhi	10/12/2003	Nữ	2		22.50	Xét điểm thi
160	21D4050525	Cao Thị	Thủy	29/04/2003	Nữ	2		18.50	Xét điểm thi
161	21D4050527	Phan Thị Tố	Trâm	15/05/2002	Nữ	2NT		19.80	Xét điểm thi
162	21D4050528	Huỳnh Thị Hồng	Yến	25/10/2003	Nữ	2		20.15	Xét điểm thi
163	21D4050530	Đặng Văn	Chương	25/10/2003	Nam	3		24.50	Xét học bạ
164	21D4050531	Nguyễn Thị Kim	Anh	04/10/2003	Nữ	2		22.85	Xét học bạ

7. Ngành 7810202 - Quản trị nhà hàng và dịch vụ ăn uống

Stt	Mã SV	Họ và tên		Ngày sinh	Phái	Khu vực	Đối tượng	Điểm XT	Ghi chú
1	21D4060001	Trần Thị Trâm	Anh	03/10/2003	Nữ	2	01	22.15	Xét học bạ
2	21D4060003	Trương Thị Ngọc	Anh	14/02/2003	Nữ	2		19.95	Xét học bạ
3	21D4060004	Nguyễn Ngọc	Ánh	02/02/2003	Nữ	1		22.95	Xét học bạ
4	21D4060005	Đặng Thị Ngọc	Bích	19/01/2003	Nữ	2		20.05	Xét học bạ
5	21D4060007	Hoàng Thảo	Chi	28/10/2003	Nữ	2	02	24.65	Xét học bạ
6	21D4060008	Nguyễn Thành	Đạt	26/10/2003	Nam	2		19.65	Xét học bạ
7	21D4060009	Nguyễn Thúc Hoàng	Đạt	13/08/2003	Nam	1		19.75	Xét học bạ
8	21D4060011	Lê Cao Kỳ	Duyên	20/05/2003	Nữ	2		19.45	Xét học bạ
9	21D4060012	Trần Ngọc	Hải	02/11/2003	Nữ	2NT		22.70	Xét học bạ
10	21D4060013	Phan Thị Mỹ	Hạnh	17/02/2003	Nữ	2		18.75	Xét học bạ
11	21D4060014	Trần Nhật	Hào	02/09/2003	Nam	1		20.35	Xét học bạ
12	21D4060016	Trương Đình	Huy	05/02/2003	Nam	2		18.65	Xét học bạ
13	21D4060017	Lê Nguyễn Gia	Khiêm	21/05/2003	Nam	1		19.65	Xét học bạ
14	21D4060018	Phan Lê Tuấn	Kiệt	25/07/2003	Nam	2NT		19.8	Xét học bạ
15	21D4060020	Nguyễn Thị Thanh	Ngân	03/08/2003	Nữ	1		20.05	Xét học bạ
16	21D4060022	Phạm Thị Ý	Nhi	05/03/2003	Nữ	2	01	21.95	Xét học bạ
17	21D4060023	Nguyễn Phan Uyên	Nhi	14/09/2003	Nữ	2		18.95	Xét học bạ
18	21D4060024	Lê Thị Xuân	Nhi	17/11/2003	Nữ	2		18.85	Xét học bạ
19	21D4060025	Lê Thị Thùy	Nhi	09/04/2003	Nữ	2NT		20.60	Xét học bạ
20	21D4060026	Hà Thị Thuý	Nhung	06/04/2003	Nữ	2		20.45	Xét học bạ
21	21D4060028	Trần Thanh	Quyền	13/11/2003	Nam	2		18.55	Xét học bạ
22	21D4060029	Nguyễn Thị Như	Quỳnh	20/12/2003	Nữ	2		23.35	Xét học bạ
23	21D4060032	Nguyễn Thị	Sương	20/01/2003	Nữ	2		21.15	Xét học bạ
24	21D4060033	Bùi Trần Ngọc	Sương	09/02/2003	Nữ	2NT		24.20	Xét học bạ
25	21D4060034	Trần Thị Minh	Tâm	04/11/2003	Nữ	2		19.55	Xét học bạ
26	21D4060035	Đặng Ngọc	Thiện	11/10/2003	Nam	2		21.35	Xét học bạ
27	21D4060036	Phạm Văn	Thượng	05/12/2003	Nam	2		22.45	Xét học bạ
28	21D4060037	Nguyễn Thị Khánh	Tiên	27/07/2003	Nữ	2		20.05	Xét học bạ
29	21D4060039	Nguyễn Thị Tường	Vi	21/07/2003	Nữ	2		20.35	Xét học bạ
30	21D4060040	Lê Thị Như	Ý	04/09/2003	Nữ	2		23.25	Xét học bạ
31	21D4060043	Ngô Thị Ngọc	Hà	03/11/2003	Nữ	2NT		21.90	Xét học bạ

Stt	Mã SV	Họ và tên		Ngày sinh	Phái	Khu vực	Đối tượng	Điểm XT	Ghi chú
32	21D4060045	Trần Phạm Hà	My	03/03/2003	Nữ	2NT		22.90	Xét học bạ
33	21D4060048	Lê Hữu	Tĩnh	15/01/2003	Nam	1		22.15	Xét học bạ
34	21D4060050	Đặng Thị	Yến	25/08/2003	Nữ	2NT		22.60	Xét học bạ
35	21D4060059	Trần Tâm	Anh	01/05/2003	Nữ	2NT		20	Xét điểm thi
36	21D4060069	Ngô Phước Quốc	Cường	21/09/2003	Nam	2		18.25	Xét điểm thi
37	21D4060075	Lê Thị	Diễm	09/02/2003	Nữ	1		21.5	Xét điểm thi
38	21D4060091	Trương Minh	Hiền	11/09/2002	Nam	2		23	Xét điểm thi
39	21D4060120	Trần Thị Mỹ	Linh	13/11/2003	Nữ	1		23.65	Xét điểm thi
40	21D4060131	Nguyễn Thúc	Nam	11/02/2003	Nam	2		19	Xét điểm thi
41	21D4060141	Hoàng Thị Hồng	Nhi	21/02/2003	Nữ	2NT		19	Xét điểm thi
42	21D4060149	Hoàng Thiên	Phát	04/12/2002	Nam	2		21.85	Xét điểm thi
43	21D4060151	Hoàng Quốc	Phú	26/12/2003	Nam	2		19.9	Xét điểm thi
44	21D4060156	Phạm Minh	Phước	03/08/2003	Nam	2		20.65	Xét điểm thi
45	21D4060159	Thân Trọng Anh	Quân	08/01/2003	Nam	2		25	Xét điểm thi
46	21D4060163	Bùi Hữu	Quốc	07/09/2003	Nam	1		20	Xét điểm thi
47	21D4060170	Trần Thị Kiến	Tâm	25/04/2003	Nữ	1		17.5	Xét điểm thi
48	21D4060177	Hồ Thị Hoài	Thu	26/12/2003	Nữ	1	01	22.75	Xét điểm thi
49	21D4060192	Huỳnh Thị Ngọc	Trâm	28/12/2003	Nữ	2		17.45	Xét điểm thi
50	21D4060203	Phan Minh	Tuấn	09/06/2003	Nam	2		19.25	Xét điểm thi
51	21D4060204	Nguyễn Đình	Tuấn	26/06/2003	Nam	2NT		21.25	Xét điểm thi
52	21D4060210	Nguyễn Long	Vũ	01/10/2003	Nam	2NT		17	Xét điểm thi
53	21D4060212	Lưu Nguyễn Yến	Vy	14/12/2003	Nữ	2		20.5	Xét điểm thi
54	21D4060214	Trần Hoài Bảo	Yến	01/02/2003	Nữ	1		19.35	Xét điểm thi
55	21D4060216	Ngô Thị Thu	Thùy	20/04/2003	Nữ	1		22.35	Xét học bạ



Nguyễn Quang Linh